

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH MINH

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ
(PHỤC VỤ CÔNG TÁC THI TUYỂN CHỨC DANH LÃNH ĐẠO)

Hà Nội, tháng 03/2024

Số: 22 /BC- THBM

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ
TRONG NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY

Thực hiện công văn số 608/SGD&ĐT-TCCB ngày 04/03/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc cung cấp thông tin đơn vị phục vụ công tác thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng và các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở; Trường tiểu học Bình Minh báo cáo như sau:

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

a) Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, địa chỉ trang tin điện tử:

- Địa điểm trụ sở: số 80 Thợ Nhuộm, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Điện thoại: 0243.9413515 – 0243.941752

- Website: www.tieuhocbinhminh.edu.vn

- Fanpage: <https://www.facebook.com/truongtieuhocbinhminh>

b) Quá trình thành lập và phát triển:

Trường Tiểu học Bình Minh trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội được tọa lạc trên tòa nhà là khu biệt thự kiểu Pháp được thành lập năm 1993 theo Quyết định số 2872/QĐ-UB ngày 31/7/1993 của UBND thành phố Hà Nội, nhà trường có nhiệm vụ thực hiện chương trình đào tạo học sinh thiếu năng trí tuệ theo hướng dẫn và quy định của Viện Khoa học Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo về giáo dục trẻ em có tật.

Trải qua 30 năm hoạt động, nhà trường đã góp phần giáo dục cho mô hình học sinh khuyết tật và học sinh hòa nhập của Thủ đô đạt được nhiều thành tích, nhận được nhiều bằng khen, giấy khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội và cũng là nơi được cha mẹ học sinh đặt nhiều niềm tin.

2. SỐ LIỆU VỀ HỌC SINH

* Số lớp, số học sinh năm học 2023-2024:

- Số lớp học: 17 lớp với 304 HS được chia 2 khối trong đó:

+ Khối Giáo dục đặc biệt: 13 lớp với 245 học sinh KTTT học lớp chuyên biệt(11 lớp Một; 1 lớp Hai, 1 lớp Ba)

+ Khối Tiểu học hòa nhập: 4 lớp với 59 học sinh trong đó có 23 HS KTTT học hòa nhập(khối 2: 1 lớp, khối 3: 1 lớp, khối 4: 1 lớp, khối 5: 1 lớp)

* Tổng hợp kết quả cuối năm 2020-2021:

- Khối Tiểu học hòa nhập:

Khối Tiểu học	Số HS được đánh giá	Hoàn thành Xuất sắc		Hoàn thành		Chưa Hoàn thành (HS hòa nhập)	
		SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
Lớp 1A	16	5	31%	5	31%	6	38%
Lớp 2A	28	10	36%	10	36%	8	28%
Lớp 3A	26	6	23%	11	42%	9	35%
Lớp 4A1	27	2	8%	22	81%	3	11%
Lớp 5A1	29	7	24%	14	48%	8	28%

(Có 34 HS Khuyết tật TT học hòa nhập khối Tiểu học chưa hoàn thành chương trình năm học được đánh giá sự tiến bộ theo Hồ sơ riêng)

- Khối Giáo dục đặc biệt:

Khối GDĐB	Đánh giá sự tiến bộ các môn học và kỹ năng	Số lượng	Tỉ lệ
246 HS	Học sinh tiên bộ toàn diện	23	9.35%
	Học sinh có tiên bộ về khả năng học tập	121	49.19%
	Học sinh có tiên bộ về khả năng tự lập	98	39.84%
	Học sinh có tiên bộ về hợp tác, giao tiếp	103	41.87%
	Học sinh có tiên bộ về hòa nhập cộng đồng	76	30.89%
	Học sinh có tiên bộ về khả năng vận động tinh	103	41.87%
	Học sinh có tiên bộ về ngôn ngữ	91	36.99%
	Học sinh có tiên bộ về khả năng tự phục vụ	125	50.81%

* Tổng hợp kết quả cuối năm 2021-2022:

- Khối Tiểu học :

+ Kết quả rèn luyện kiến thức và kỹ năng:

Khối TH	Tổng số HS	Số HS được đánh giá	Hoàn thành Xuất sắc		Hoàn thành Tốt		Hoàn thành		Chưa HT		HSHN tiến bộ
			SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	S L	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	
Khối 1	20	15	8	53,3%	0	0	6	40%	1	6,7%	5
Khối 2	15	12	6	50%	0	0	6	50%	0	0	3
Khối 3	22	17	8	47%	0	0	9	53%	0	0	5
Khối 4	21	17	7	41,2%	2	11,8%	7	41,2%	1	5,8%	4
Khối 5	27	25	8	32%	2	8%	15	60%	0	0	2

(Tổng có 105 HS trong đó có 19 HS Khuyết tật TT học hòa nhập được đánh giá sự tiến bộ theo Hồ sơ riêng)

- Khối Giáo dục đặc biệt:

Khối GDĐB	Đánh giá sự tiến bộ các môn học và kĩ năng	Số lượng	Tỉ lệ
241 HS	Học sinh tiến bộ toàn diện	40	16,6%
	Học sinh có tiến bộ về khả năng học tập	86	35,7%
	Học sinh có tiến bộ về khả năng tự lập	113	47,9%
	Học sinh có tiến bộ về hợp tác, giao tiếp	71	29,5%
	Học sinh có tiến bộ về hòa nhập cộng đồng	75	31,1%
	Học sinh có tiến bộ về khả năng vận động tinh	105	43,6%
	Học sinh có tiến bộ về ngôn ngữ	62	25,7%
	Học sinh có tiến bộ về khả năng tự phục vụ	116	48,1%

* Tổng hợp kết quả cuối năm 2022-2023:

- Khối Tiểu học :

Khối TH	Tổng số HS	Số HS được	Hoàn thành Xuất sắc	Hoàn thành Tốt	Hoàn thành	Chưa HT	HSHN tiến bộ
---------	------------	------------	---------------------	----------------	------------	---------	--------------

		đánh giá	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL
Khối 1	15	11	2	18,2%	0	0	9	81,8%	0	%	4
Khối 2	19	13	8	61,5%	0	0	5	38,5%	0	0	6
Khối 3	10	7	3	30%	0	0	4	40%	0	0	3
Khối 4	16	13	4	30%	1	7%	7	53%	1	7%	3
Khối 5	19	15	7	46%	2	13%	6	41%	0	0	4

(Tổng có 79 HS trong đó có 20 HS Khuyết tật TT học hòa nhập được đánh giá sự tiến bộ theo Kế hoạch giáo dục cá nhân.)

-Khối Giáo dục đặc biệt:

Khối GDĐB	Đánh giá sự tiến bộ các môn học và kĩ năng	Số lượng	Tỉ lệ
238 HS	Học sinh tiến bộ toàn diện	47	19,75%
	Học sinh có tiến bộ về khả năng học tập	129	54,2%
	Học sinh có tiến bộ về khả năng tự lập	163	68,49%
	Học sinh có tiến bộ về hợp tác, giao tiếp	166	69,75%
	Học sinh có tiến bộ về hòa nhập cộng đồng	137	57,56%
	Học sinh có tiến bộ về khả năng vận động tinh	173	72,69%
	Học sinh có tiến bộ về ngôn ngữ	144	60,5%
	Học sinh có tiến bộ về khả năng tự phục vụ	208	87,39%

3. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Nhà trường có tổng diện tích đang quản lý và sử dụng là: 609m²; có cổng trường, biển trường, tường bao xung quanh kiên cố.

Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường hiện có:

- 17 phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên và các phương tiện phục vụ dạy và học;

- 02 phòng học bộ môn gồm: 01 phòng đa năng, 01 phòng Tin học;
- 01 phòng thư viện với đủ các đầu sách giáo khoa, sách giáo viên, sách tham khảo phù hợp với thực tế giảng dạy và học tập của nhà trường, giá sách và bàn ghế phục vụ giáo viên và học sinh đọc sách;

- Khối phòng hành chính gồm 05 phòng(01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng Tài vụ, 01 phòng Y tế; 01 phòng Đoàn Đội) ;

Cụ thể:

*** Phòng y tế**

- Nhà trường có 01 phòng y tế 25m², phòng y tế được trang bị đầy đủ trang thiết bị, thuốc theo quy định.

- Có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo quy định.

*** Thư viện:**

- Nhà trường có 01 phòng thư viện 60m² (gồm phòng đọc học sinh, phòng đọc giáo viên và phòng kho mở);

- Hoạt động của thư viện: Là nơi lưu trữ tài liệu tra cứu sách giáo khoa, sách giáo viên, sách tham khảo, báo chí, tạp chí phục vụ cho dạy và học của giáo viên và học sinh trong nhà trường được sử dụng thường xuyên;

- Thư viện có đủ bàn ghế, trang thiết bị, tài liệu tham khảo theo quy định;

- Có đủ các loại sổ sách theo dõi thư viện theo quy định, ghi chép đầy đủ;

- Có kế hoạch đọc sách cho từng khối lớp theo tuần;

- Hàng năm, nhà trường đều bổ sung sách, báo và tài liệu tham khảo.

*** Thiết bị:**

- Nhà trường được trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập đảm bảo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các thiết bị theo chương trình GDPT 2018 lớp 3,4 đã đề xuất gửi cấp trên, đang trong quá trình cấp trên triển khai;

- Ngoài ra, trường còn tự làm và mua sắm thêm một số tranh ảnh, đồ dùng dạy học phục vụ cho việc dạy và học của thầy và trò;

- Giáo viên thường xuyên sử dụng thiết bị và tự làm một số đồ dùng dạy học trong các giờ lên lớp, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp được quy định trong chương trình giáo dục tiểu học;

- Hàng năm, nhà trường tiến hành kiểm kê, mua bổ sung đồ dùng và thiết bị dạy học, cụ thể;

+ Đầu năm nhà trường có biên bản bàn giao;

+ Cuối năm có biên bản kiểm kê.

4. ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN ĐƯỢC GIAO VÀ HIỆN CÓ:

Cơ cấu, số liệu về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Số lượng CBQL: 02 người, thiếu 01 so với quy định. Trình độ đào tạo của đội ngũ CBQL:

+ Trình độ chuyên môn: 01 Thạc sĩ + 01 cử nhân ĐHSP.

+ Trình độ Quản lý Giáo dục: Thạc sĩ QLGD: 01 người, chứng chỉ QLGD: 01 người.

- Giáo viên: 26 người (trong đó có 23 biên chế và 03 hợp đồng trường ký)

+ Đang thực hiện ký hợp đồng đối với 03 giáo viên do thiếu so với định mức biên chế của trường được giao.

+ Trình độ đào tạo của đội ngũ GV: 92 % giáo viên đạt chuẩn, chất lượng GV có thể đảm bảo việc giảng dạy theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

**BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN
CHIA THEO HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP**

TT	Chức danh	Biên chế, HĐ giao năm 2023	Viên chức, hợp đồng hiện có				
			Viên chức				Hợp đồng
			Hạng II V.07.038	Hạng III V.07.03.29	Hạng III V.07.03.08	Hạng IV	
I	Ban giám hiệu	3	2				
II	Giáo viên	26	5				3
1	Tiểu học cơ bản	17	4	12			3
2	Thể dục	2		1	1		
3	Tiếng Anh	1	1				
4	Âm nhạc	2		1	1		
5	Mĩ thuật	2		2			
6	Tin học	1					
7	Tổng PT Đội	1					
III	Nhân viên	19					16
1	Thư viện	1				1	

2	Văn thư	1					
3	Kế toán	1					1
4	Y tế	1					
5	Giáo vụ	1					
6	Hỗ trợ GD Khuyết tật	12					10
7	Phục vụ	1					2
8	NV Bảo vệ	1					3
Tổng		48	7	16	2	1	19

5. SỐ LƯỢNG CBGVNV ĐƯỢC ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG TRONG 2 NĂM GẦN ĐÂY.

STT (1)	HỌ VÀ TÊN (2)	CHỨC VỤ (3)	TRÌNH ĐỘ HIỆN TẠI (theo bằng cấp & vị trí việc làm) (4)	NỘI DUNG BỒI DƯỠNG		
				BD THEO CHUYÊN ĐỀ (5)	CHUẨN HÓA/NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO (6)	THEO CHUẨN CDNN (7)
1	Trịnh Thị Lệ Thu	Phó HT phụ trách	Cao học	-Chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh năm 2023 -Hoàn thành khóa bồi dưỡng giáo dục đặc biệt cho giáo viên Việt Nam-Viện GD đặc biệt Gyeongsangnam- tháng 8/2023. - Bồi dưỡng “Xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh tiểu học” - tháng 8/2023	-Thạc sĩ Khoa học GD - chuyên ngành Tiểu học. - Thạc sĩ Quản lí GD (2020 - 2022) -Đang học Cử nhân ngôn ngữ Anh tại Đại học Vinh.	
2	Lê Thị Thúy Nga	Phó HT	Đại học	-Chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh năm 2023 -Hoàn thành khóa bồi dưỡng giáo dục đặc biệt cho giáo viên Việt Nam-Viện GD đặc biệt Gyeongsangnam- tháng 8/2023. - Bồi dưỡng “Xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân cho		

				học sinh tiểu học” - tháng 8/2023		
3	Dương Ngọc Lan	Giáo viên	Đại học	-Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm 2021(mô đun 4,5,9). - Tập huấn Bồi dưỡng “Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh hoà nhập lứa tuổi tiểu học” tháng 8/2023		
4	Nguyễn Thị Thu Nga	Giáo viên	Đại học	- Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm (mô đun 1, 2, 3, 4, 5, 9) - Tập huấn: Hội nghị “Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ khuyết tật tại trường Tiểu học Bình Minh” - tháng 12/2022. - Chuyên đề: Bồi dưỡng “Xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh tiểu học” - tháng 8/2023 - Tập huấn Module “Học thông qua chơi” - tháng 8/2023 - Hoàn thành chương trình bồi dưỡng “Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh hoà nhập lứa tuổi tiểu học” tháng 8/2023 - Tập huấn GVI “Hoa sẽ nở” của ĐH Sư phạm Hà Nội tháng 7/2023	Đại học Thủ Đô - Khoa Sư phạm Tiểu học (2020-2022)	Hạng III (2021)
5	Phạm Thị Thanh Thúy	Giáo viên	Đại học	-Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm 2021(mô đun 4,5,9). - Tập huấn Bồi dưỡng “Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh hoà nhập lứa tuổi tiểu học” tháng 8/2023	Đại học Thủ đô, ngành GDTH (9/9/2021)	Hạng III (22/7/2021)
6	Nguyễn Thị Thùy Linh	Giáo viên	Đại học	-Chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP giáo dục hòa nhập (2022) - Hoàn thành chương trình bồi dưỡng “Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh hoà nhập lứa tuổi tiểu học” tháng 8/2023	-Đại học Hải Phòng ngành Giáo dục Tiểu học (2022) -Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (chứng chỉ-7/12/2022)	Chứng chỉ CDNN GV Tiểu học (20/12/2023)

7	Nguyễn Thị Quỳnh Châu	Giáo viên	Đại học		- Đại học Hồng Đức khoa Giáo dục Tiểu học (2020 - 2022)	
8	Vũ Thị Minh Lệ	Giáo viên	Cao đẳng		-Đang học ĐH Hồng Đức khoa Giáo dục tiểu học. -Đã hoàn thành chứng chỉ GDDB do Trường Đại học Sư phạm cấp ngày 23/1/2024.	
9	Đặng Thị Bích Thảo	Giáo viên	Đại học	- Chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh 10/7/2023 -Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm 2021 (mô đun 2, 3 4,5,9) - Hoàn thành khóa bồi dưỡng giáo dục đặc biệt cho giáo viên Việt Nam” Viện GD đặc biệt Gyeongsangnam - Tập huấn Bồi dưỡng “Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh hoà nhập lứa tuổi tiểu học” tháng 8/2023		
10	Vũ Ánh Vân	Giáo viên	Đại học	- Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm (mô đun 1, 2, 3, 4, 5, 9) - Tập huấn Bồi dưỡng “Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh hoà nhập lứa tuổi tiểu học” - tháng 8/2023	- Chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP giáo dục hòa nhập. - Cử nhân ngành Giáo dục Tiểu học. - Cử nhân ngành Công nghệ thông tin.	Chứng chỉ CDNN GV Tiểu học Hạng III
11	Hà Thị Thúy Hường	Giáo viên	Đại học	-Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên(mô đun 4,5,9) - Tập huấn Bồi dưỡng “Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh hoà nhập lứa tuổi tiểu học” tháng 8/2023		
12	Vương Thị Toàn	Giáo viên	Đại học	-Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 4,5,9). - Tập huấn Bồi dưỡng “Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh hoà nhập lứa tuổi tiểu học” tháng 8/2023	-Cử nhân Giáo dục Tiểu học trường Đại học Sư phạm Hà Nội -Cử nhân Giáo dục Đặc biệt trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Hạng III (31/8/2021)

13	Nguyễn Thanh Ngân	Giáo viên	Đại học	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm 2021(mô đun 4,5,9) - Bồi dưỡng GV cốt cán(tháng 10/2021 đến tháng 4/2022) - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 2, 3) - Chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh tháng 7/2023 - Hoàn thành khóa bồi dưỡng giáo dục đặc biệt cho giáo viên Việt Nam” Viện GD đặc biệt Gyeongsangnam cấp tháng 8/2023 - Tập huấn Bồi dưỡng “Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh hoà nhập lứa tuổi tiểu học” tháng 8/2023 - Bồi dưỡng Nghiệp vụ Quản lí Giáo dục tháng 9/2022 (Chứng chỉ) 	- Trung cấp lí luận chính trị tháng 4/2023 (bằng)	
14	Nguyễn Thu Trang	Giáo viên	Đại học	<ul style="list-style-type: none"> - Đã được cấp chứng chỉ “Hoàn thành khóa bồi dưỡng giáo dục đặc biệt cho giáo viên Việt Nam” Viện GD đặc biệt Gyeongsangnam cấp - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm 2021(mô đun 4,5,9) - Hoàn thành chương trình bồi dưỡng “Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh hoà nhập lứa tuổi tiểu học” tháng 8/2023 - Tập huấn GVI “Hoa sẽ nở” của ĐH Sư phạm Hà Nội tháng 7/2023 	Đại học Thủ Đô - Khoa Sư phạm Tiểu học (2020-2022)	Chứng chỉ CDNN hạng III (2021)
15	Nguyễn Diệu Thu	Giáo viên	Đại học	Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 1, 2, 3, 4, 5, 9)	- Đại học SP Hà Nội - ngành Giáo dục Tiểu học (2021 - 2022)	Chứng chỉ CDNN GV Tiểu học (2023)
16	Nguyễn Thị Xuân	Giáo viên	Đại học		- Chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP giáo dục Đặc biệt (năm 2023).	

17	Nguyễn Thị Vân Kiều	Giáo viên	Đại học	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề: Bồi dưỡng “Xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh tiểu học” - tháng 8/2023 - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 1, 2, 3, 4, 5, 9) - Tập huấn: Hội nghị “Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ khuyết tật tại trường Tiểu học Bình Minh” - tháng 12/2022. “Hoàn thành khóa bồi dưỡng giáo dục đặc biệt cho giáo viên Việt Nam” Viện GD đặc biệt Gyeongsangnam cấp - Được cấp chứng chỉ “Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và An ninh đối tượng 4” - 10/7/2023. 		Chứng chỉ CDNN GV Tiểu học Hạng II
18	Nguyễn Hồng Hạnh	Giáo viên	Trung cấp SP tiểu học	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 1, 2, 3, 4, 5, 9) - Tập huấn Module “Học thông qua chơi” - tháng 8/2023 		
19	Nguyễn Thị Lý	Giáo viên	Đại học	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 1, 2, 3, 4, 5, 9) - Tập huấn “Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ khuyết tật tại trường Tiểu học Bình Minh” - tháng 12/2022. - Chuyên đề: Bồi dưỡng “Xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh tiểu học” - tháng 8/2023 - Tập huấn Module “Học thông qua chơi” - tháng 8/2023 		
20	Nguyễn Thúy Hương	Giáo viên	Trung cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 1, 2, 3, 4, 5, 9) - Hoàn thành khóa bồi dưỡng giáo dục đặc biệt cho giáo viên Việt Nam- Viện GD đặc biệt Gyeongsangnam - - Tập huấn Module “Học thông qua chơi” - tháng 8/2023 		

21	Trần Thu Trà	Giáo viên	Đại học	<ul style="list-style-type: none"> - Đã hoàn thành chương trình Thiết kế bài giảng E-learning - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 1, 2, 3, 4, 5, 9) - Tập huấn: Hội nghị “Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ khuyết tật tại trường Tiểu học Bình Minh” - tháng 12/2022. - Chuyên đề: Bồi dưỡng “Xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh tiểu học” - tháng 8/2023 - Tập huấn Module “Học thông qua chơi” - tháng 8/2023 - Được cấp giấy chứng nhận “Bồi dưỡng Đảng viên mới” - tháng 11/2023 	<ul style="list-style-type: none"> - Được cấp chứng chỉ “Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và An ninh đối tượng 4” - 10/7/2023 	
22	Nguyễn Thị Thúy Hằng	GV Tiếng Anh	Đại học	<ul style="list-style-type: none"> - Đã tham gia tập huấn Webinar của tổ chức National Geographic Learning - Đã hoàn thành chương trình Thiết kế bài giảng E-learning - Đã tham gia hội thảo tập huấn phương pháp giảng dạy tiếng Anh trực tuyến cho học sinh tiểu học - Đã tham gia tập huấn Webinar của tổ chức Macmillan ngày 8/6/2022; 26/5/2023 - Đã tham gia workshop của Classpoint and twinkl ngày 5/1/2023; 7/1/2023; 25/2/2023 - Đã tham gia tập huấn Quiz ngày 18/2/2023 - Tập huấn “Sang chấn tâm lý” tháng 7/2023 		<p>Hạng II 14/9/2022</p> <p>2</p> <p>Chuẩn CDNN GVTH 13/11/2023</p>
23	Vũ Thị Hương Thảo	GV Âm nhạc	Đại học	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm 2022(mô đun 2,3,4,5,9) - Đã hoàn thành chương trình Thiết kế bài giảng E-learning (19/10/2021) - Tập huấn “Sang chấn tâm lý” tháng 7/2023 - Chuyên đề: Bồi dưỡng “Xây dựng Kế hoạch giáo 	<ul style="list-style-type: none"> - Được cấp chứng chỉ “Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và An ninh đối tượng 4” - 10/7/2023 - Được cấp giấy chứng nhận “Bồi dưỡng Đảng viên 	<p>Hạng II 14/9/2022</p> <p>2</p> <p>Chuẩn CDNN GVTH 13/11/2023</p>

				<p>đục cá nhân cho học sinh tiểu học” - tháng 8/2023</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn Module “Học thông qua chơi” - tháng 8/2023 - Tập huấn Module “Hướng dẫn trẻ em sử dụng mạng internet an toàn và hiệu quả” - tháng 8/2023 - Tập huấn “Thiết kế game học tập bằng Storline 360 lever 1 - tháng 12/2023. - Tập huấn “Thiết kế game học tập bằng Storline 360 lever 2 - tháng 2/2023. - Tập huấn “Hướng dẫn thiết kế bài giảng STEM” - tháng 2/2023. - Tập huấn “Class 123 công cụ quản lý lớp học hay nhất” - tháng 2/2023. 	<p>mới” - tháng 11/2023</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận tham gia khóa học Online “Sử dụng Âm nhạc trong can thiệp hỗ trợ trẻ có nhu cầu đặc biệt” - tháng 1/2023 	
24	Đinh Thị Hằng	GV GDTC	Đại học Thể dục thể thao	<p>Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm 2022(mô đun 4,5,9)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 2, 3) - Tập huấn Module “Học thông qua chơi” - tháng 8/2023 - Chuyên đề: Bồi dưỡng “Xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh tiểu học” - tháng 8/2023 		<p>Hạng II 14/9/2022</p> <p>2 Chuẩn CDNN GVTH 13/11/2023</p>
25	Dương Bảo Ngọc	GV GDTC	Cao đẳng	<ul style="list-style-type: none"> -Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm 2022(mô đun 4,5,9) - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 2, 3) -Chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh 109/7/2023 - Tập huấn Module “Học thông qua chơi” - tháng 8/2023 		
26	Nguyễn Quốc Khánh	GV Mĩ thuật	Đại học	<ul style="list-style-type: none"> -Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm 2022(mô đun 4,5,9) - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 2, 3) - Tập huấn Module “Học thông qua chơi” - tháng 8/2023 - Chuyên đề: Bồi dưỡng “Xây dựng Kế hoạch giáo 	<p>Cử nhân ĐHSP Mĩ thuật 8/2023</p>	<p>Hạng III năm 2021</p>

				đục cá nhân cho học sinh tiểu học” - tháng 8/2023.		
27	Nguyễn Thị Minh Trang	GV Mĩ thuật	Cao học	- Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên (mô đun 1, 2, 3) - Hoàn thành chương trình Bồi dưỡng thường xuyên năm 2022(mô đun 4,5,9) - Tập huấn Module “Học thông qua chơi” - tháng 8/2023 - Chuyên đề: Bồi dưỡng “Xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh tiểu học” - tháng 8/2023	Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục hòa nhập - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (12/1/2022)	-Chứng chỉ CDNN GV Tiểu học Hạng II
28	Nguyễn Hương Giang	GV Âm nhạc	Cao đẳng	- Chuyên đề: Bồi dưỡng “Xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh tiểu học” - tháng 8/2023		
29	Nguyễn Thị Hải	Nhân viên HTGD	Trung cấp sư phạm tiểu học - ĐH Thái Nguyên	-Tập huấn:” Kiến thức về ATTP” - tháng 9. 9/2022 -Tập huấn: Hội nghị “Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ khuyết tật tại trường Tiểu học Bình Minh” - tháng 12/2022. -Tập huấn:” Kiến thức về ATTP” - tháng 9/2023	Đang học Đại học sư phạm Hồng Đức (Từ 2023 - 2026)	
30	Nguyễn Thị Lan B	Nhân viên HTGD	Trung cấp sư phạm tiểu học	-Tập huấn “Kiến thức về ATTP”- Tháng 9 9.2022. -Tập huấn : “Hội nghị Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ khuyết tật “ tại trường Tiểu học Bình Minh - Tháng 12.2022. -Tập huấn:” Kiến thức về ATTP” - tháng 9/2023		
31	Đỗ Thị Lan	Nhân viên HTGD	Phổ thông trung học			
32	Vương Thúy Quỳnh	Nhân viên HTGD	Trung cấp SP	- Tập huấn:” Kiến thức về ATTP” - tháng 9. 9/2022 - Tập huấn: Hội nghị “Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ khuyết tật tại trường Tiểu học Bình Minh” - tháng 12/2022. -Tập huấn:” Kiến thức về ATTP” - tháng 9/2023		

33	Vi Hoàng Hà	Nhân viên HTGD	Trung cấp SP	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn:" Kiến thức về TTP" - tháng 9/2022 -Tập huấn Phòng chống tai nạn thương tích trong trường học (tháng 10/2022) Tập huấn mắt học đường (7/12/2022) -Tập huấn: Hội nghị “Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ khuyết tật tại trường Tiểu học Bình Minh” - tháng 12/2022. -Tập huấn nha học đường ngày 25/9/2023 -Tập huấn:" Kiến thức về ATTP" - tháng 9/2023 -Tập huấn các bệnh thường gặp ngày 16/11/2023 -Tập huấn phòng chống các dịch bệnh thường gặp mùa đông xuân (06/ 3/2024) -Tập huấn công tác sơ cấp cứu và công tác phòng chống dịch bệnh năm 2024 		
34	Thái Diệu Linh	Nhân viên HTGD	Đại học	Tập huấn:" Kiến thức về ATTP" - tháng 9/2023	Đang chờ cấp Chứng chỉ NVSP Giáo dục đặc biệt - ĐH Sư phạm Hà Nội	
35	Trần Thị Lan Hương	NV-TPT	Trung cấp SP	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn TPT Đội tại trường Lê Duẩn năm 2022. -Tập huấn:" Kiến thức về ATTP" - tháng 9. 9/2022 -Tập huấn Phòng chống tai nạn thương tích trong trường học (tháng 10/2022). - Tập huấn chương trình “ Xây dựng trường học xanh - Vì Hà Nội xanh” - Tháng 10/2022. - Tập huấn: Hội nghị “Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ khuyết tật tại trường Tiểu học Bình Minh” - tháng 12/2022. - Tập huấn TPT Đội tại Quận Đoàn Hoàn Kiếm năm 2023. - Tập huấn : Nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường - Hướng dẫn thực hiện thi hành luật bảo vệ môi trường 15/6/2023. 		

				-Tập huấn:” Kiến thức về ATTP” - tháng 9/2023		
36	Nguyễn Ngân Quyên	Nhân viên HTGD	PTTH		-Đang học Chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP giáo dục hòa nhập. – Đang học Trung cấp Mầm non.	
37	Bùi Anh Thư	Nhân viên HTGD	Đại học		- Đang học Nghiệp vụ sư phạm giáo dục đặc biệt.	
38	Đặng Thị Mát	Nhân viên HTGD	Đại học		Đã hoàn thành khóa học Nghiệp vụ sư phạm giáo dục đặc biệt. Tháng 3/2024	
39	Trần Thu Thủy	Nhân viên HTGD	Đại học	Tập huấn:” Kiến thức về TTP” - tháng 9/2023	Đã hoàn thành khóa học Nghiệp vụ sư phạm Giáo dục đặc biệt - ĐH Sư phạm Hà Nội.	
40	Nguyễn Thị Nga	NV Kế toán	Đại học	- Tập huấn phần mềm Quản lý khoản thu ngày 26/9/2023 (qua zoom) -Tập huấn phần mềm kế toán Misa Mimosa online ngày 24/7/2023 (qua zoom) Tập huấn phần mềm Quản lý tài sản ngày 27/02/2024 (qua zoom)		
41	Nguyễn Diệu Ngân	NV Thư viện	Đại học	-Tập huấn ứng dụng CNTT trong hoạt động và quản lý Thư viện tháng 4/2023 -Tập huấn sử dụng phần mềm quản lý Văn bản ngành GD – tháng 7/2023 -Tập huấn sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ CB, hồ sơ chuyên môn năm 2023.		
42	Trịnh Thị An	NV Lao công	THPT			
43	Đỗ Bảo Quý	NV Bảo vệ	Trung cấp			

6. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TRONG 3 NĂM GẦN ĐÂY

6.1. Tình hình tài chính 3 năm 2021-2022-2023:

STT	Nội dung chi	Tình hình tài chính											
		Năm 2021				Năm 2022				Năm 2023			
		Tổng số chi thực tế (triệu đồng)	Số lớp thực tế	Số học sinh thực tế	Bình quân chi/01 học sinh (triệu đồng)	Tổng số chi thực tế (triệu đồng)	Số lớp thực tế	Số học sinh thực tế	Bình quân chi/01 học sinh (triệu đồng)	Tổng số chi thực tế (triệu đồng)	Số lớp thực tế	Số học sinh thực tế	Bình quân chi/01 học sinh (triệu đồng)
I	Tổng số chi phí từ nguồn ngân sách cấp chi thường xuyên	5,947	17	373	16	6,531	17	322	20	6,430	17	310	21
1	Tiền lương, tiền công các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp	4,618	17	373	12	4,591	17	322	14	4,634	17	310	15
2	Hoạt động quản lý	330	17	373	1	410	17	322	1	506	17	310	2
3	Hoạt động chuyên môn	131	17	373	0	142	17	322	0	362	17	310	1
4	Vật tư, thiết bị	15	17	373	0	27	17	322	0	18	17	310	0
5	Sửa chữa tài sản	8	17	373	0	52	17	322	0	213	17	310	1
6	Mua sắm tài sản	0	17	373	0	13	17	322	0	109	17	310	0
7	Trích lập các Quỹ, chi tăng thu nhập, khen thưởng, phúc lợi	845	17	373	2	1,296	17	322	4	568	17	310	2
II	Tổng chi phí từ nguồn ngân sách cấp chi không thường xuyên	148				1,182				241			
1	Mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu	148											
2	Cải tạo, sửa chữa					933							
3	Hỗ trợ chi phí học tập HSKT					249	17	206	1	241		206	1
	Tổng cộng (I + II)	6,095				7,713				6,671			

6.2. Học phí và các khoản thu khác: Thực hiện cơ chế thu, quản lý và sử dụng học phí, mức thu học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị quyết số 165/2022/NQ-CP

- Học phí: Không thu học phí đối với học sinh tiểu học công lập
- Các khoản thu khác: Thực hiện theo Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 ban hành quy định về thu, sử dụng các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội (trừ các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao); Các công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc về việc tăng cường công tác quản lý thu chi theo từng năm học:

STT	NỘI DUNG	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
1	Chăm sóc bán trú	150.000 đ/ học sinh/tháng	150.000 đ/ học sinh/tháng	150.000 đ/ học sinh/tháng
2	Học 2 buổi/ngày	100.000 đ/ học sinh/ tháng	100.000 đ/ học sinh/ tháng	100.000 đ/ học sinh/ tháng (Học kì 2 chỉ thu đối với HS lớp 5)
3	Trang thiết bị bán trú	100.000 đ/ học sinh/ năm học	100.000 đ/ học sinh/ năm học	100.000 đ/ học sinh/ năm học
4	Tiếng Anh liên kết	Lớp 1,2 : 150.000 đ/tháng	Lớp 1,2 : 150.000 đ/tháng	Lớp 2 : 150.000 đ/tháng
		Lớp 3,4,5: 130.000 đ/HS/tháng	Lớp 3,4,5: 130.000 đ/HS/tháng	Lớp 3,5: 130.000 đ/HS/tháng
		Lớp 1,2,3: 100.000 đ/HS/tháng (TA Toán)	Lớp 1,2,3,4: 100.000 đ/HS/tháng (TA Toán)	Lớp 2,3,5: 100.000 đ/HS/tháng (TA Toán)
5	Ăn bán trú	32.000 đ/học sinh/bữa chính (trưa) + bữa phụ (quả chiều)	35.000 đ/học sinh/bữa chính (trưa) + bữa phụ (quả chiều)	35.000 đ/học sinh/bữa chính (trưa) + bữa phụ (quả chiều)
6	Nước uống (Lavie)	12.000 đ/tháng	12.000 đ/tháng	12.000 đ/tháng

*** Quy trình thực hiện khoản thu:**

- Xây dựng kế hoạch thu - chi
- Tổ chức các cuộc họp để thống nhất và triển khai các khoản thu theo thứ tự

như sau:

- + Họp Ban giám hiệu
- + Họp liên tịch
- + Họp Hội đồng Sư phạm
- + Họp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường
- + Họp với trưởng ban đại diện cha mẹ HS các lớp.
- + Tổ chức họp phụ huynh toàn trường để phổ biến,

gửi thông báo các khoản thu bằng văn bản thỏa thuận tới tay từng phụ huynh.

- + Báo cáo Sở GD&ĐT Hà Nội.
- + Phê duyệt của Sở GD&ĐT về thống nhất các khoản thu.
- Công khai các khoản thu.

6.3. Các khoản chi chế độ chính sách cho người học:

Nhà trường chi trả: Tiền Hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh khuyết tật theo đúng quy định tại nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Năm 2022: Chi trả 248.700.000 đ cho 206 học sinh khuyết tật hưởng Hỗ trợ CPHT

Năm 2023: Chi trả 241.350.000 đ cho 206 học sinh khuyết tật hưởng Hỗ trợ CPHT

6.4. Chế độ công khai tài chính:

- Nhà trường thực hiện công khai theo đúng Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90 /2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017.
- Thực hiện công khai trên trang web, bảng tin nhà trường, trong HDSP, trong các cuộc họp CMHS theo đúng hình thức, thời điểm quy định.

7. THÀNH TÍCH CỦA ĐƠN VỊ

* Thành tích cao nhất: Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội:

Tập thể lao động xuất sắc

* Thành tích trong 5 năm gần đây:

- **Năm học 2018-2019:** Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội tặng Danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc (Quyết định Số 4259/QĐ-UBND ngày 9/8/2019 của Chủ tịch UBND TP Hà Nội.)
- **Năm học 2019-2020:** Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội tặng Danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc năm 2020 (Quyết định số 4775/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội)
- **Năm học 2020-2021:** Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội tặng Danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc (Quyết định số 4520/QĐ-UBND ngày 21/10/2021).
- **Năm học 2021-2022:** Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội tặng Danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc (Quyết định số 3657/QĐ -UBND ngày 05/10/2022 của UBND Thành phố Hà Nội).
- **Năm học 2022-2023:** Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội tặng Danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc (Quyết định số 4843/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội).

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT; (đề b/c)
- Lưu: VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH



Trịnh Thị Lệ Thu



